

Số: 2176/SGTVT-AT&QLGT

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 10 năm 2023

Báo cáo thiệt hại, hư hỏng hệ thống đường giao thông các Đường tỉnh do Áp thấp nhiệt đới tại tỉnh Thừa thiên Huế từ ngày 11/10 đến 17/10/2023

Kính gửi: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Từ ngày 11/10/2023 đến 17/10/2023 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế xảy ra mưa lớn trên diện rộng dẫn đến hầu hết các tuyến đường Quốc lộ, Đường tỉnh bị ngập sâu làm hư hỏng nền và mặt đường, phát sinh nhiều ổ gà, ổ voi, xói lở, sạt lở lề và nền đường, đất đá, bèo rác tràn phủ mặt đường ảnh hưởng đến việc đi lại, gây mất an toàn giao thông.

Theo Công điện Số: 232/PCTT ngày 09/10/2023 về việc ứng phó với mưa lớn, nguy cơ ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất của BCH PCTT-TKCN TT-Huế. Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các đơn vị khẩn cấp triển khai, trực 24/24, đảm bảo giao thông.

Qua kiểm tra thực tế tuyến, sở Giao thông vận tải xin báo cáo những thiệt hại trên các tuyến, công tác khắc phục của các Nhà thầu quản lý, bảo trì và đề xuất kế hoạch khắc phục nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện lưu thông trên các tuyến đường tỉnh như sau:

1. Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các Nhà thầu triển khai công tác phòng chống, khắc phục hậu quả bão lụt từ nguồn kinh phí SCTX năm 2023 cụ thể như sau:

- Đã cho rào chắn, trực đảm bảo giao thông các tuyến ngập sâu như: Đường tỉnh 1, Đường tỉnh 3, Đường tỉnh 5, Đường tỉnh 7, Đường tỉnh 8B, Đường tỉnh 10A, Đường tỉnh 10G, Đường tỉnh 25B, Đường tỉnh 28, Đường tỉnh 4, Đường tỉnh 6, Đường tỉnh 6B, Đường tỉnh 8A, Đường tỉnh 8C, Đường tỉnh 10C, Đường tỉnh 11A, Đường tỉnh 12D, Đường tỉnh 15, Đường tỉnh 15B, Đường tỉnh 17B, Đường tỉnh 19 ...

- Vét rãnh ngang, dọc, đào, hót đất đá vùi lấp rãnh dọc nhằm hạn chế tình trạng nước tràn qua mặt đường gây hư hỏng mặt đường, sạt lở taluy âm các tuyến: Đường tỉnh 7, 25, 25B, 10E, 12C, 28, 9, 14B, 14D, 14E, 15, 15B, 16, 16N1, 17, 20 ...

- Bạt đất đá tràn phủ mặt đường các vị trí: Km5+550; Km7+450; Km11+600 Đường tỉnh 7; Km9+300-Km9+400 Đường tỉnh 12B; Km0+600, Km10+200, Km13+300 Đường tỉnh 25; Km2+400, Km4+100, Km9+700 Đường tỉnh 25B; Km1+200, Km2+200, Km8+400 Đường tỉnh 28; Km13+000-Km14+700 Đường tỉnh 4; Km6+000-Km7+000 Đường tỉnh 8A; Km0+500-

Km2+900 Đường tỉnh 10C; Km2+000-Km10+000 Đường tỉnh 12D; Km10+500-Km10+750, Km11+000-Km12+000; Km12+500-Km12+550 Đường tỉnh 19; Km7+900- Km8+000, Km12+300- Km13+600, Km14+500- Km14+700, Km16+200- Km16+400, Km20+000- Km20+100, Km22+400- Km22+600, Km28+800, Km35+100- Km35+700 Đường tỉnh 14B; Km11+800-Km12+400 Đường tỉnh 14E; Km7+950-Km8+500, Km17+200-Km17+300 Đường tỉnh 16; Km3+100, Km11+450 Đường tỉnh 15; Km2+500-Km4+500 Đường tỉnh 16N1.

- Vá ổ gà đảm bảo giao thông các tuyến:

+ Đường Tỉnh 2 đoạn Km6+300-Km8+500

+ Đường Tỉnh 7 đoạn Km0+100-Km3+400

+ Đường Tỉnh 10E đoạn Km0+020-Km0+300 và đoạn Km5+500-Km6+900

+ Đường Tỉnh 25 đoạn Km5+200-Km6+300

+ Đường Tỉnh 25B rải rác từ Km0+400-Km5+200

+ Đường Tỉnh 28 rải rác từ Km1+100-Km10+500

+ Đường Tỉnh 4 đoạn Km3+500-Km4+000;

+ Đường Tỉnh 10C đoạn Km2+000-Km5+000;

+ Đường Tỉnh 14B đoạn Km1+600-Km2+500;

+ Đường Tỉnh 15 đoạn Km5+400-Km7+000;

+ Đường Tỉnh 15B đoạn Km8+000-Km10+000;

+ Đường Tỉnh 19 đoạn Km0+000-Km2+100 ...

Kinh phí đã thực hiện từ nguồn SCTX 2023 là **350.000.000 đồng**. (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

2. Ngoài những hư hỏng nhỏ đã được khắc phục bằng vốn SCTX, sở GTVT đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính xem xét cấp kinh phí kịp thời, khẩn trương khắc phục đảm bảo giao thông bước 1 như sau (Căn cứ khoản 1, điều 12 Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 và Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ):

2.1 Sạt lở, hư hỏng ca đơn côn, tường cánh, sân cống tại Cống Hải Trình (Km7+810 Đường tỉnh 2, phải tuyến); Sạt lở mái taluy đoạn Km2+550-Km2+620 Đường tỉnh 3 (Phải tuyến, L=70m); Km2+960-Km3+000 Đường tỉnh 12C(Phải tuyến, L=40m); Km4+300 Đường tỉnh 25 (Phải tuyến, L=15m). Kinh phí dự kiến 1.000.000.000 đồng;

2.2 Hư hỏng, sạt lở mái taluy âm các đoạn Km0+390-Km0+510 và Km0+570-Km0+610 Đường tỉnh 8B (Phải tuyến), L=160m và sụt lún, hư hỏng mặt đường tại Km10+100 Đường tỉnh 8B. L=50m, kinh phí dự kiến 270.000.000 đồng.

2.3 Nâng cao độ, bổ sung hệ thống thoát nước đoạn Km5+200 Đường tỉnh 12B (thường xuyên ngập sâu từ 0,2-0,3m khi mưa lớn; L=100m) và đoạn



Km1+200 Đường tỉnh 2 (thường xuyên ngập sâu từ 0,3-0,5m khi mưa lớn; L=70m). kinh phí dự kiến 700.000.000 đồng

2.4 Đắp bù phụ lề đất bị nước xói trôi gây hư hỏng: Km12+000-Km12+800: Đường tỉnh 11B; Km12+730 Đường tỉnh 14E; Km2+950; Km2+950; Km7+850 Đường tỉnh 15; Km19+420 Đường tỉnh 22 và cụ bộ tại các tuyến đường tỉnh 3, 6, 7, 17, 11A... kinh phí dự kiến: 250.000.000 đồng.

2.5 Gia cố mái taluy âm sạt lở bằng rọ đá, sửa chữa lề gia cố bằng BTXM, Đá xây các đoạn: Km2+900, Km4+950 Đường tỉnh 11B L=100m; Km4+600, Km7+900, Km15+300, Km22+300, Km25+670, Km25+680 Đường tỉnh 16 L=60m, kinh phí dự kiến: 300.000.000 đồng.

2.6 Đường tỉnh 28:

- Nâng cao độ, bổ sung hệ thống thoát nước tại nút giao QL1 (thường xuyên ngập sâu từ 0,3-0,5m khi mưa lớn; L=60m), kinh phí dự kiến: 500.000.000 đồng.

- Nâng cao độ, bổ sung hệ thống thoát nước tại Km1+300 (nút giao với đường Tam Thai, thường xuyên ngập sâu từ 0,4-0,6m khi mưa lớn; L=100m), kinh phí dự kiến: 1.000.000.000 đồng.

- Sửa chữa nền, mặt đường đoạn Km6+000-Km7+100 và Km10+100-Km10+500 (mặt đường hư hỏng, rạn nứt, sinh lún, phát sinh ổ gà), kinh phí dự kiến: 1.000.000.000 đồng.

2.7 Khắc phục, sửa chữa, vá ổ các đoạn mặt đường hư hỏng do mưa lũ kéo dài gây bong bật, sinh lún cao su, kết cấu mặt đường đã khai thác lâu năm bị hư hỏng tạo ổ gà, ổ voi, tro kết cấu móng có nguy cơ tiếp diễn phá hoại các đoạn:

- + Km8+000-Km8+500 Đường tỉnh 10D, kinh phí dự kiến: 800.000.000 đồng

- + Km0+000-Km0+900 Đường tỉnh 15, kinh phí dự kiến: 700.000.000 đồng

- + Km9+000-Km12+000 Đường tỉnh 15B qua khu đông dân cư (mặt đường hẹp, hư hỏng, sinh lún, phát sinh nhiều ổ gà, ổ voi): kinh phí dự kiến: 1.000.000.000 đồng

Tổng kinh phí ước tính khắc phục bước 1: 7.520.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy tỷ năm trăm hai mươi triệu đồng.)

3. Sau công tác khắc phục bước 1, Sở Giao thông vận tải đề xuất danh mục cần khắc phục bước 2 năm 2024 để sửa chữa nâng cấp một số đoạn tuyến hư hỏng, thường xuyên ngập úng cục bộ như sau: (Căn cứ khoản 2, điều 12 Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 và Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ):

- Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 8B đoạn Km7+800-Km10+050 và đoạn Km12+100-Km12+700 (mặt đường hẹp, bong tróc, sụt lún, hư hỏng nặng).

- Nâng cao độ, bổ sung hệ thống thoát nước đoạn Km 0+900-Km1+000 Đường tỉnh 10G (thường xuyên ngập sâu từ 0,5-1,0m khi mưa lớn; L=150m).



- Nâng tràn, bổ sung cống thoát nước tại tràn Km0+250 đường Tỉnh 25B (thường xuyên ngập sâu từ 1,0-1,5m khi mưa lớn).
- Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 17 đoạn Km 6+500-Km8+000 (mặt đường hẹp, hư hỏng, sinh lún, phát sinh nhiều ổ gà, ổ voi).
- Nâng cấp, mở rộng sửa chữa hư hỏng nền mặt đường Đường tỉnh 15B Km8+000-Km11+000.
- Nâng cấp, mở rộng sửa chữa hư hỏng nền mặt đường Đường tỉnh 17 Km5+800-Km8+000.
- Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường Km6+000-Km8+800 Đường tỉnh 2.
- Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường Km12+000-Km14+000 đường tỉnh 16; Km2 - Km3 đường tỉnh 20 ...

Sở Giao thông vận tải kính báo cáo UBND Tỉnh, Sở tài chính xem xét có kế hoạch bố trí nguồn vốn để kịp thời khắc phục, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn giao thông ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban PCTT&TKCN tỉnh TT Huế;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KH-TC-TĐ, AT&QLGT.

**KT/GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Công Diễn